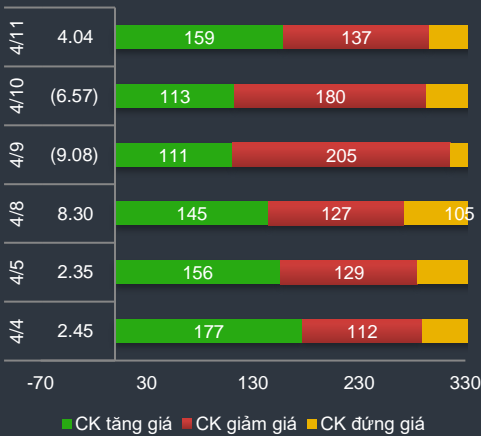


# Bản tin chứng khoán

## Trong số này

- Nhận định **P.1**
- Bộ lọc CP **P.2**
- GD CP Ngân Hàng **P.3**
- Kết quả kinh doanh **P.5**

### Độ rộng thị trường



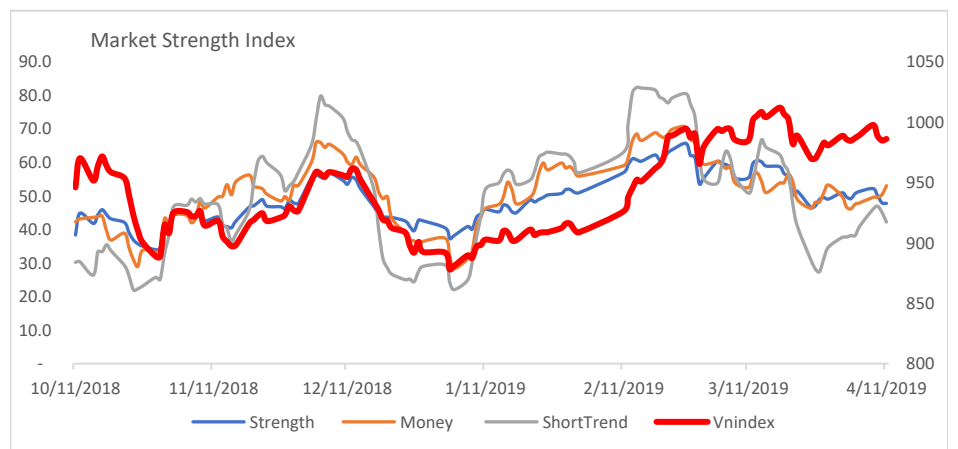
### Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

VHM	27.9
GAS	18.0
VNM	11.3
VIC	11.2
PTB	9.9
MSN	8.9
CRE	8.8
VGC	5.9
BWE	5.1
DHG	(4.9)
SMC	(5.6)
YEG	(5.8)
HCM	(6.4)
HDB	(6.6)
KDH	(12.4)
VJC	(28.2)
AAA	(46.7)
CTD	(66.3)

Thị trường xanh nhẹ hơn 4 điểm nhờ cú bứt phá cuối phiên trong khi trước đó hầu như cả ngày giao dịch quanh tham chiếu. Thanh khoản tiếp tục giảm hơn 10% chỉ còn khoảng 110 triệu giao dịch khớp lệnh sàn HOSE – giảm hơn ½ so với giai đoạn đầu tháng 3. Nhóm cổ phiếu VIC, VHM cùng với MSN, VJC tăng tốt nhất.

Bất chấp giá dầu vượt qua 70 USD/thùng nhưng giá nhóm CP dầu khí lại điều chỉnh mạnh do hoạt động chốt lời. Mới đây Goldman Sachs đã nâng dự báo giá dầu thô trong năm nay, với nguồn cung bị ảnh hưởng bởi việc thực hiện cắt giảm nguồn cung của OPEC và bởi các lệnh trừng phạt của Mỹ chống lại Iran và Venezuela. Goldman dự kiến thị trường dầu toàn cầu vẫn thiếu hụt nguồn cung khoảng 0,5 triệu thùng/ngày trong quý 2/2019. Goldman Sachs hiện nay dự đoán giá dầu Brent ở mức 72,5 USD/thùng trong quý 2/2019 nhưng vẫn duy trì dự báo giá dầu Brent ở mức 60 USD/thùng trong năm 2020.

Khối ngoại giao dịch khá thấp và bán ròng khoảng 52 tỷ đồng trong ngày. CTD bị bán ròng nhiều nhất 66.3 tỷ, AAA bán ròng 46.7 tỷ, VJC 28.2 tỷ. Phía mua vào ghi nhận VHM 28 tỷ, GAS 18 tỷ, VNM 11.3 tỷ. Trong những phiên gần đây khối ngoại bán ròng rất mạnh nhóm các cổ phiếu VJC, CTD, AAA đến cả trăm tỷ đồng.



# Vnindex 985.95

▲ +4.04 (+0.41%)

## Biến động Big Cap

CP	Vốn hóa	Giá	%
VIC	367,036	115.0	2.86
TPB	19,138	22.5	1.58
MSN	102,008	87.7	1.15
VHM	313,180	93.5	1.08
VJC	61,690	113.9	0.89
EIB	21,515	17.5	0.57
PNJ	16,734	100.2	0.30
MBB	47,530	22.0	0.23
CTG	81,729	22.0	0.23
VNM	236,135	135.6	0.22
FPT	28,837	47.0	0.21
SAB	158,717	247.5	0.20
NVL	53,144	56.7	0.18
TCB	87,764	25.1	-
HNG	13,436	15.2	-
REE	9,860	31.8	-
HPG	67,859	32.0	-
POW	35,245	15.1	-
BID	120,168	35.2	(0.14)
GAS	200,965	105.0	(0.19)
PLX	70,456	60.8	(0.33)
MWG	36,558	82.5	(0.36)
STB	21,734	12.1	(0.41)
HDB	27,419	28.0	(0.53)
VRE	81,043	34.8	(0.57)
VCB	254,058	68.5	(0.58)
BVH	65,813	93.9	(0.63)
SSI	13,875	27.3	(0.73)
KDH	12,855	31.1	(0.80)
BHN	18,892	81.5	(0.85)
DHG	15,232	116.5	(0.85)
VPB	48,275	19.7	(1.01)
ROS	17,851	31.5	(2.02)



Còn 1 phiên giao dịch thị trường sẽ có kỳ nghỉ lễ đầu tiên của tháng 4. Kỳ nghỉ lễ không dài vì vậy khả năng thị trường cũng sẽ không chịu nhiều ảnh hưởng. Thị trường đang thiếu động lực do thanh khoản suy giảm trong khi bức tranh chung của các doanh nghiệp trên sàn là không lạc quan bằng cùng kỳ. Xu hướng thị trường sẽ đi ngang trong ngắn hạn thậm chí có thể điều chỉnh và cơ hội chỉ đến với những cổ phiếu đi ngược dòng nhờ kết quả kinh doanh nổi bật. Đây là thời điểm nhà đầu tư giữ tỷ trọng cổ phiếu vừa phải và chỉ tích lũy ở những phiên điều chỉnh mạnh.

### Cổ phiếu quan tâm:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Xu hướng	Hỗ trợ	Vùng mua
STK	23.4	-2.5%	Tăng mạnh	19	19-20
VCB	68.5	1.2%	Tăng mạnh	63	63
LCG	12.0	0.8%	Tăng mạnh	9	10-10.5
PVD	19.2	-0.3%	Tăng	17	17-17.5
TV2	131.9	-1.1%	Tăng	120	124-126
BID	35.2	-0.4%	Tăng	32	33-34
VRE	34.8	-2.0%	Đi ngang	32	32-33
GAS	105.0	3.7%	Tăng	94	94-95
TCM	32.1	0.6%	Tăng	28	30-31
VNM	135.6	-1.7%	Đi ngang	134	134
TCM	32.1	0.6%	Tăng	28	28-30



## Bộ lọc cổ phiếu giao dịch tăng đột biến:

Ticker	Giá	So với tuần trước	KLGD 3T	KLGD 5 phiên gần nhất	KLGD tăng so với TB	RSI	StochK	Giá thấp nhất 6T	Giá cao nhất 6T
CTD	121.7	-13.6%	171,466	503,368	194%	24.4	2.9	121.7	161.5
BCG	6.7	3.1%	255,428	739,504	190%	72.8	70.8	4.9	6.7
AAA	18.9	8.6%	3,027,190	7,536,674	149%	74.3	67	13.8	18.9
PTB	65.8	4.4%	152,378	353,548	132%	63.8	67.6	57.7	66.1
TNI	10.5	4.0%	375,651	828,862	121%	60.2	58.4	8.8	11.5
PXS	5.5	10.0%	213,987	440,294	106%	63.6	87.8	3.7	5.9
HAH	13.9	2.2%	321,416	651,822	103%	54.3	53.7	12.7	14.3
NDN	13.8	0.7%	525,077	1,063,067	102%	56.1	54.3	11.3	14.6
C4G	11.2	3.7%	500,439	996,959	99%	61.3	43.3	7.9	12.2
NLG	28.7	4.0%	565,353	1,119,712	98%	62.1	62.3	25	31
FCN	15.8	5.3%	435,829	815,700	87%	57.7	34.2	12.6	16.6
HDC	16.5	-5.7%	349,906	651,286	86%	55.2	11.8	12.9	17.5
NTL	20.1	1.5%	258,655	478,550	85%	64.8	44.2	9.3	20.5
PVC	7.1	-4.1%	290,932	526,055	81%	52	19.6	5.6	7.8
TPB	22.5	-1.3%	526,790	942,634	79%	61.2	36.8	19.3	24.1
SJF	4.1	-2.4%	428,650	748,058	75%	44.7	58.7	4	13.1
QBS	3.7	-7.5%	55,205	95,614	73%	21.5	16	3.7	5.8
HII	14.9	-2.6%	268,662	461,706	72%	49.3	9.4	13.6	16.1
BCC	8.7	3.6%	249,338	422,825	70%	66.3	41.7	6.4	9
HVG	8.1	15.7%	853,994	1,419,770	66%	72.6	85.4	4.4	8.1
NBB	18.3	-2.7%	598,470	991,696	66%	42.7	23.3	17.5	21.9
KDH	31	-3.1%	246,857	405,454	64%	45.3	5.6	27.8	33.1
PVB	19.9	-3.4%	367,251	595,658	62%	53.3	23.5	15.1	21.5
AAV	10.3	0.0%	149,825	241,615	61%	57.4	50.8	9.4	11.4
CRC	17.5	-3.8%	173,307	272,320	57%	38.4	14	13.8	23.2
GEG	23	-2.1%	531,283	801,954	51%	66.9	45.6	13.9	24.8
PVD	19.1	-0.5%	3,063,735	4,589,638	50%	56.5	38.4	13.9	20.3
PVS	22.8	3.6%	4,031,150	5,911,302	47%	60.5	50.4	16.7	23.5
FMC	30.4	4.8%	115,887	165,146	43%	62.5	67.4	26.5	32.9



## Cổ phiếu đang giảm mạnh hay chạm các vùng hỗ trợ

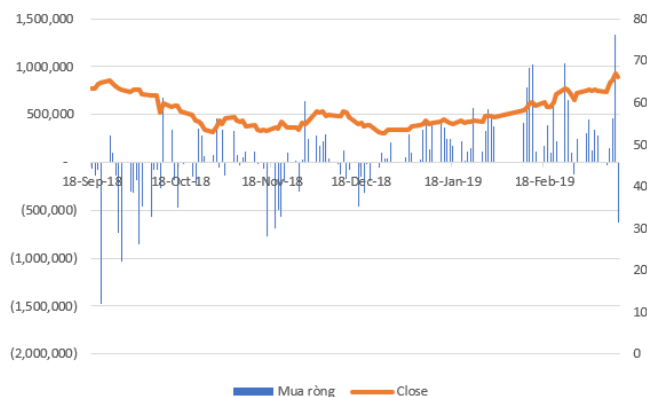
Ticker	Giá	So với tuần trước	KLGD 3T	KLGD 5 phiên gần nhất	KLGD tăng so với TB	RSI	StochK	Giá thấp nhất 6T	Giá cao nhất 6T
FLC	5.1	0.0%	7,940,242	4,638,516	-42%	33.4	2.6	4.9	5.8
CTD	121.7	-13.6%	171,466	503,368	194%	24.4	2.9	121.7	161.5
HBC	18.7	-3.6%	3,017,071	1,649,374	-45%	43.9	5.3	15.4	24.9
LDG	12.1	-9.7%	1,378,070	914,448	-34%	29.1	5.4	12.1	18.2
KDH	31	-3.1%	246,857	405,454	64%	45.3	5.6	27.8	33.1
DPM	18.2	-3.2%	498,535	239,214	-52%	28.3	5.9	17.1	22.9
DCM	9	-1.1%	677,233	312,344	-54%	42.8	5.9	8.7	10.6
SAM	7.4	-2.6%	99,449	86,418	-13%	46.9	6.1	6.5	7.7
POW	15.1	-1.3%	2,581,177	1,417,150	-45%	40	8.8	13.4	17.5
HII	14.9	-2.6%	268,662	461,706	72%	49.3	9.4	13.6	16.1
HAG	5.2	-3.7%	5,422,337	2,861,306	-47%	40.4	10.1	4.7	6.2
VPI	40.3	-0.5%	236,185	199,500	-16%	36.2	10.3	40.2	43.5
OGC	4.7	-11.3%	2,113,296	1,661,298	-21%	41.8	10.4	2.6	6
VNG	21.6	-7.7%	359,304	295,554	-18%	32.2	10.7	17.4	24.1
CVT	24.1	-3.2%	259,155	144,420	-44%	47.4	11.1	17.8	26
TTH	4.5	-2.2%	423,797	215,728	-49%	41.3	11.1	3.8	5.6
VNM	135.6	-1.7%	893,829	793,778	-11%	44.1	11.5	113.4	151.6
HDC	16.5	-5.7%	349,906	651,286	86%	55.2	11.8	12.9	17.5
HSG	9.1	-2.2%	4,992,399	2,491,454	-50%	51.8	12.9	6	11.6
VGC	19.6	-3.0%	2,273,246	1,307,189	-42%	33.9	13	15	22.1
DAG	6.9	-4.2%	152,667	189,886	24%	33.5	13.2	6.2	7.8
DRC	21.4	-2.7%	456,738	472,660	3%	39.5	13.4	20.5	24.8
SKG	14.4	-2.7%	171,145	133,112	-22%	33.6	13.6	14.4	20
CRC	17.5	-3.8%	173,307	272,320	57%	38.4	14	13.8	23.2
QBS	3.7	-7.5%	55,205	95,614	73%	21.5	16	3.7	5.8
GMD	26.3	-0.4%	482,158	269,938	-44%	40.8	16.3	25.1	29.8
DXG	22.5	0.0%	1,408,147	857,754	-39%	42.9	16.8	21.5	28.9
HHS	4	-2.4%	1,072,210	1,284,948	20%	45.9	18.3	3.8	4.3



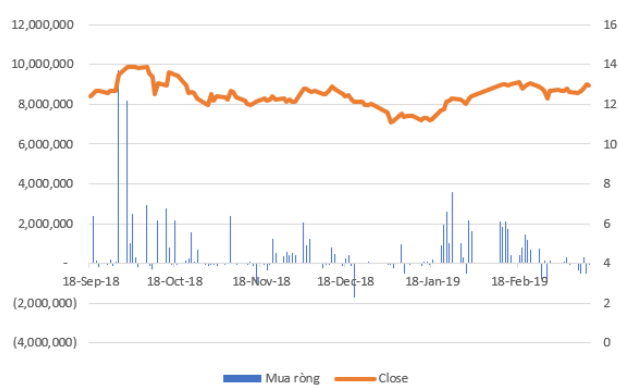
## Giao dịch khối ngoại cổ phiếu ngân hàng:

Mã CK	Sàn	Giá đóng cửa	KLGD	P/E	P/B	KL Mua	KL Bán	Room NN (đang nắm giữ)	Vốn hóa (tỷ VND)	Tỷ lệ nắm giữ	EPS	Book Value
<b>VCB</b>	HOSE	69.8	849,180	17.15	3.93	527,520	111,090	878,863,018	251,124	24.4%	4,070	17,758
<b>CTG</b>	HOSE	22.15	3,894,020	15.21	1.22	2,350	3,880	1,117,019,014	82,473	30.0%	1,456	18,120
<b>BID</b>	HOSE	35.75	2,081,540	16.61	2.23	595,090	133,060	107,456,390	122,219	3.1%	2,152	15,998
<b>MBB</b>	HOSE	22.25	3,079,710	7.77	1.41	-	3,870	432,090,271	48,070	20.0%	2,865	15,817
<b>TCB</b>	HOSE	25.35	1,526,530	10.47	1.71	-	-	787,033,936	88,639	22.5%	2,420	14,809
<b>VPB</b>	HOSE	19.95	2,070,500	6.86	1.45	-	-	570,052,382	49,012	23.2%	2,907	13,735
<b>STB</b>	HOSE	12.25	3,122,310	12.90	0.94	378,760	-	262,027,149	22,095	14.5%	950	13,066
<b>EIB</b>	HOSE	17.55	32,650	32.82	1.46	-	-	369,778,381	21,577	30.1%	535	12,046
<b>HDB</b>	HOSE	28.75	2,280,540	9.92	1.68	120	1,004,140	252,656,138	28,204	25.8%	2,897	17,154
<b>TPB</b>	HOSE	22.6	1,599,150	10.73	1.82	-	-	256,941,757	15,048	38.6%	2,107	12,424
<b>SHB</b>	HNX	7.5	2,670,715	5.42	0.55	5,000	-	117,574,218	9,023	9.8%	1,384	13,753
<b>ACB</b>	HNX	30.5	1,861,550	7.65	1.87	-	-	386,576,321	38,039	31.0%	3,987	16,311
<b>NVB</b>	HNX	8.6	295,100	65.96	0.80	-	-	112,175	2,560	0.0%	130	10,749
<b>LPB</b>	UPCOM	9.1	548,410	7.11	0.67	-	-	37,238,676	6,825	5.0%	1,280	13,601
<b>BAB</b>	UPCOM	20.8	6,200	16.83	1.61	-	-	1,138,530	11,440	0.2%	1,236	12,882
<b>VIB</b>	UPCOM	19.4	511,346	6.93	1.42	-	-	115,710,712	10,331	21.7%	2,800	13,615
<b>KLB</b>	UPCOM	10.6	10,000	14.30	0.91	-	-	57,001,000	3,391	17.8%	741	11,610

### Mua bán ròng khối ngoại - VCB



### Mua bán ròng khối ngoại - STB



# HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Cổ phiếu  
Quan tâm

## Top tăng giá HOSE

ATG	3.31
DHM	3.51
SFG	3.57
YEG	3.99
D2D	4.11
LGL	4.40
IJC	4.63
FCN	4.65
CMX	4.93
SRC	5.01
KMR	5.19
ACL	5.69
HVG	6.06
TGG	6.23
KSH	6.35
VHG	6.45
CCL	6.61
GTN	6.88
QCG	6.89
AGF	6.94

## Top tăng giá HNX

NVB	2.33
MBG	2.44
HOM	2.86
DTD	3.03
WSS	3.23
TDN	3.33
HCC	3.36
TIG	3.45
KSQ	4.17
LIG	4.44
CTP	4.88
VCR	6.90
TMX	9.09

**VNM** - CTCP Sữa Việt Nam - Vinamilk - Công bố ước tính kết quả kinh doanh quý I/2019 với tổng doanh thu 13.230 tỷ đồng, tăng 9% so với cùng kỳ năm ngoái, lợi nhuận trước thuế tăng 5% lên 3.325 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế 2.774 tỷ đồng, tăng hơn 2,7%.

**VCI** - CTCP Chứng khoán Bản Việt - VCSC - Đã thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2019 với tổng doanh thu hơn 1.652 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 850 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 680 tỷ đồng.

**CTS** - CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Năm 2019 đặt mục tiêu tổng doanh thu 600 tỷ đồng, giảm 8% và lãi trước thuế 215 tỷ đồng, tăng 18%. Lợi nhuận ròng mục tiêu đạt 172 tỷ đồng, tăng 15% so với năm trước. Công ty dự kiến chi trả cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 12%. Riêng trong quý I, VietinBankSC ghi nhận lợi nhuận 57 tỷ đồng.

**GEX** - Tổng CTCP Thiết bị Điện Việt Nam – Năm 2019 đặt kế hoạch kinh doanh với chỉ tiêu doanh thu hợp nhất 16.700 tỷ đồng, tăng trưởng 22%. Lợi nhuận trước thuế thu về 1.380 tỷ, giảm 10% so với kết quả năm 2018. Công ty dự kiến chi trả cổ tức với tỷ lệ 15% cho năm 2019. Gelex sẽ phát triển thêm mảng bất động sản khu công nghiệp sau khi tăng sở hữu tại Viglacera lên 9,8%.

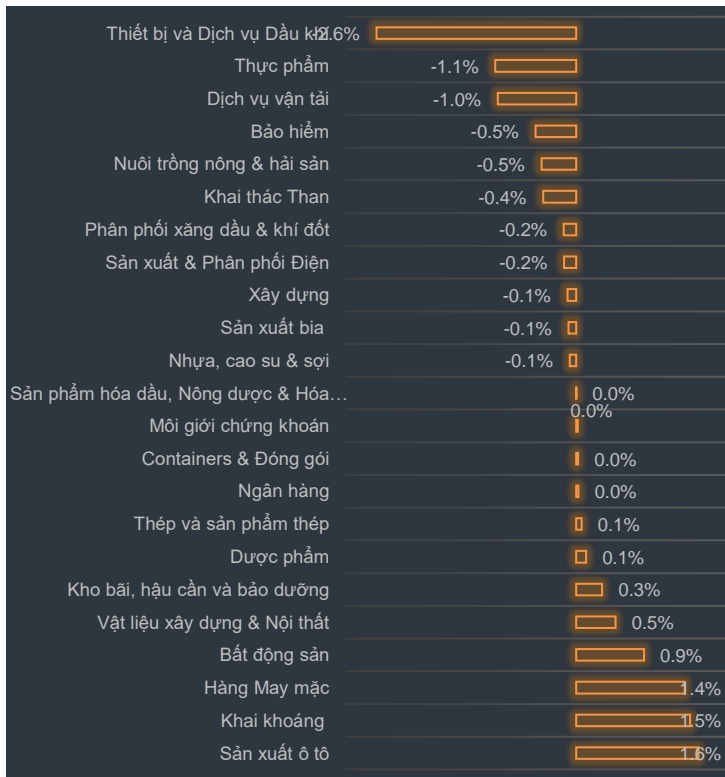
**TNG** - Công ty cổ phần Đầu tư và thương mại - Đã công bố trong tài liệu đại hội cổ đông kế hoạch sản xuất, kinh doanh đầy tham vọng với mức tăng trưởng bình quân 15%/năm từ nay đến năm 2024. Năm 2019, Hội đồng quản trị TNG đề xuất kế hoạch doanh thu 4154 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 208 tỷ đồng.

**POW** - Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Năm 2019, PV Power đặt chỉ tiêu doanh thu gần 32.770 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hơn 2.275 tỷ đồng, đều giảm nhẹ so với kết quả năm 2018. Tỷ lệ chia cổ tức bằng cổ phiếu dự kiến là 6%.

**HSC** - CTCP Chứng khoán TP.HCM - Năm 2019, Công ty đặt kế hoạch tổng doanh thu 1.666 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 681 tỷ đồng. Hệ số thu nhập trên vốn cổ phần (ROAE) năm 2019 được dự đoán ở mức 17,6%.

**HAX** - CTCP Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh - Ngày 19/4 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 22/4. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 30/5/2019.

# Tăng giảm ngành trong ngày



## Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

**Bất động sản:** VCR, QCG, DTA

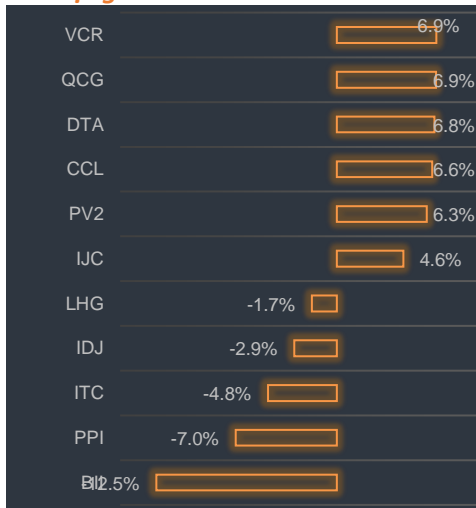
**Xây dựng:** DID, SDD, PTC

**Dầu khí:** PMG, PVE, ASP

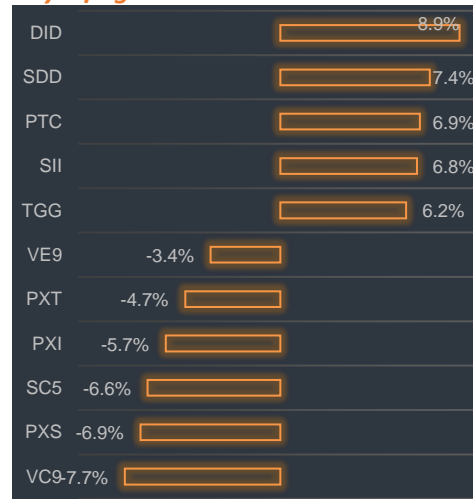
**Chứng khoán:** IVS, HBS, WSS

**Ngân hàng:** NVB, TPB, SHB

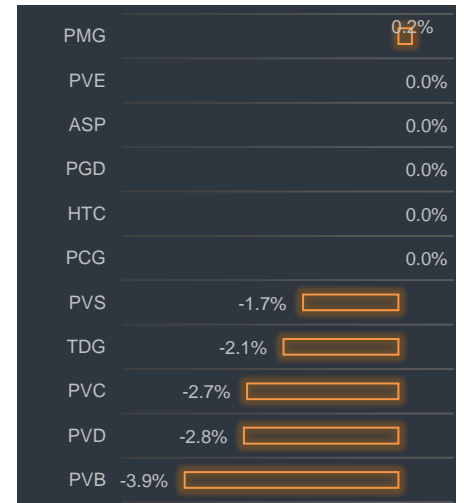
## Bất động sản



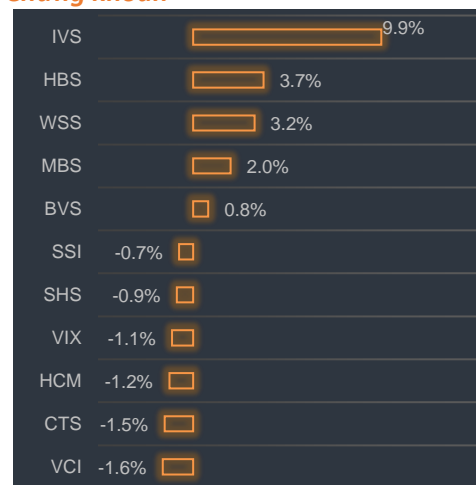
## Xây dựng



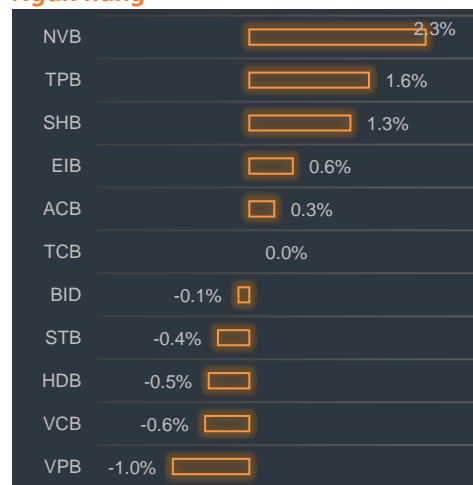
## Dầu khí



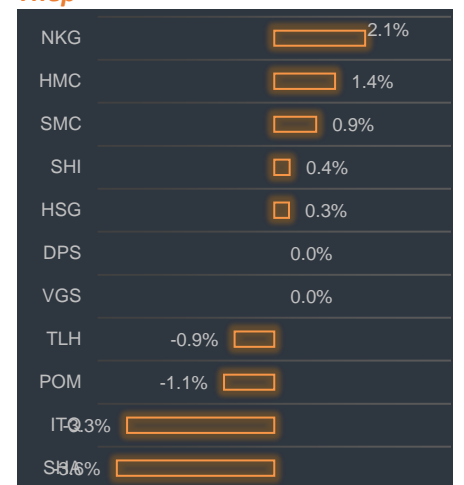
## Chứng khoán



## Ngân hàng



## Thép





## BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh

Tel: 0983.999.350

khanhnh@vise.com.vn

## Khuyến cáo

*Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.*

*Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.*

*Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.*

**VISecurities**  
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

### Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: +(84 4) 3 944 5888, Fax: +(84 4) 3 944 5889

<https://www.vise.com.vn>

### Chi nhánh Sài Gòn

Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: + (84 8) 3915 2930

Fax: + (84 8) 3915 2931